UBND TỈNH TUYÊN QUANG **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 619 /STP-XDKTTHPL&PBDGPL V/v thẩm định, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2021	*Tuyên Quang, ngày 24 tháng 5 năm 2022*

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang.

Thực hiện Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 14/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án *"Xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang"*; Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính hằng năm của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn bản số 400/SNV-CCHCVTLT ngày 05/5/2022 về việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2021 và Văn bản số 434/SNV-CCHCVTLT ngày 14/5/2022 về việc bổ sung tài liệu kiểm chứng chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp báo cáo kết quả sau hai (02) lần thẩm định, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2021, như sau:

1. Sở Tư pháp đã tiến hành tự thẩm định, chấm điểm các tiêu chí thành phần 2.1, 2.2, 2.3 đối với Bộ chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ngành; tiêu chí thành phần 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 đối với Bộ chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp huyện qua 02 đợt *(Đợt 1: Từ ngày 05/5/2021 đến hết ngày 13/5/2021; Đợt 2: Từ ngày 19/5/2021 đến hết ngày 25/5/2021).*

(Có Biểu tổng hợp tiêu chí trừ điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị năm 2021 sau hai lần Sở Tư pháp thẩm định kèm theo)

2. Sở Tư pháp đã thực hiện nhập dữ liệu kết quả thẩm định, chấm điểm vào phần mềm Quản lý chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính *(http://parindex.tuyenquang.gov.vn)* theo quy định.

Vậy, Sở Tư pháp trân trọng kính gửi kết quả thẩm định, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2021 để Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Giám đốc Sở;
- Như trên (t/hợp);
- Webside STP;
- Lưu: VT, STP-XDKTTHPL&PBDGPL. (Lan.04b).

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Thược

BIỂU TỔNG HỢP TIÊU CHÍ TRỪ ĐIỂM XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2021 SAU HAI LẦN SỞ TƯ PHÁP THẨM ĐỊNH

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
1	Sở Nội vụ	2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, nội dung chấm điểm chưa chính xác, tiêu chí chấm điểm đối với hoạt động rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm do cơ quan, đơn vị mình tham mưu soạn thảo, trình ban hành hoặc thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị mình gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020), nhưng Sở Nội vụ lại chấm điểm hoạt động rà soát, kiến nghị xử lý văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị chỉnh sửa cho chính xác.	Sở Nội vụ đã rà soát và lập danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020 về lĩnh vực Nội vụ, đề nghị công bố hết hiệu lực đối với 03 Quyết định QPPL thuộc lĩnh vực Nội vụ (Có Văn bản số 1109/SNV-VP ngày 25/12/2020 v/v lập danh mục VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020).	Đồng ý
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn	1	1	0	1.0			Nội dung chấm điểm và giải trình chưa chính xác, tiêu chí chấm điểm đối với	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		bản sai phạm							hoạt động xử lý theo thẩm quyền (không tính tự kiểm tra), nhưng Sở Nội vụ lại chấm điểm hoạt động tự kiểm tra văn bản, đề nghị chỉnh sửa.		
2	**Sở Tài chính**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý, nội dung này chấm điểm công tác xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật, nhưng nội dung giải trình của Sở Tài chính không thể hiện Sở Tài chính đã xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền như thế nào? Đề nghị chỉnh sửa.	Sau khi rà soát Sở Tài chính bổ sung và hoàn thiện các nội dung theo đề nghị của Hội đồng thẩm định, cụ thể như sau: 1. Về báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021 theo Công văn số 1301/STP-XDKTTHPT&PBGDPL ngày 19/11/2021 của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã có báo cáo số 558/BC-STC ngày 01/12/2021. Tại Báo cáo trên Sở Tài chính không có nội dung tồn tại hạn chế đã được nêu trong Báo cáo. Vì vậy, nội dung trên Sở Tài chính không có kiến nghị. 2. Năm 2021 thực hiện Quyết định của Giám đốc Sở về công tác thanh tra	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										năm 2021 thanh tra đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền thanh tra tài chính của Giám đốc Sở Tài chính. Hoàn thành 6/6 cuộc thanh tra. Sau khi kết thúc thanh tra đã ban hành các kết luận thanh tra, trong đó kiến nghị xử lý về tài chính đối với 01 đơn vị tại Kết luận số 15/KL-STC ngày 03/8/2021; 05 đơn vị kiến nghị chấn chỉnh về công tác tài chính, kế toán. Đến nay đơn vị được thanh tra đã khắc phục và thực hiện nghiêm túc theo kết luận của thanh tra Sở Tài chính. Trân trọng đề nghị Hội đồng thẩm định xem xét.	
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND,	0.5	0.5	0	0.5	0	0	Không đồng ý, năm 2021, Sở Tài chính không lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần gửi Sở Tư pháp (chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-STP ngày	Sau khi kiểm tra, rà soát Sở Tài chính bổ sung và giải trình các nội dung do Hội đồng thẩm định yêu cầu, việc lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							12/01/2021)	và một phần gửi Sở Tư pháp cụ thể như sau: 1. Căn cứ văn bản số 1018/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 12/9/2021 của Sở Tư pháp về việc rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016-2021, Sở Tài chính đã thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần, cụ thể tại văn bản số 1931/STC-QLNS ngày 14/9/2021.2. Căn cứ văn bản số 929/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 31/8/2021 của Sở Tư pháp về việc rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016-2021, Sở Tài chính đã thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										hết hiệu lực toàn bộ và một phần, cụ thể tại văn bản số 1809/STC-QLNS ngày 31/8/2021 .	
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát.	1	1	0	1.0	1	0	Đề nghị bổ sung nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng về số văn bản đã thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý.	Năm 2021 Sở Tài chính thực hiện rà soát 48 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành; qua rà soát đã phát hiện và kiến nghị xử lý 09 văn bản có nội dung không còn phù hợp (gồm: bãi bỏ toàn bộ 06 văn bản; thay thế 03 văn bản); UBND tỉnh đã xử lý 9/9 văn bản (đạt 100%). Tài liệu kiểm chứng: Báo cáo số 14/BC-STC ngày 11/01/2022 của Sở Tài chính. Các văn bản thay thế: Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021; Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh; Văn bản sửa đổi bổ sung: Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
3	**Sở Giao thông vận tải**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý, tài liệu kiểm chứng không đảm bảo: Báo cáo số 271/BC-SGTVT và Báo cáo số 215/BC-SGTVT không thể hiện nội dung xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	Sở Giao thông vận tải ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý TDTHPL theo thẩm quyền, cụ thể đã có các báo cáo theo dõi thi hành pháp luật, theo đó việc thi hành PL trong lĩnh vực ngành được thực hiện tốt, không có tồn tại hoặc có nội dung cần kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật, đề nghị Hội đồng thẩm định xem xét. Sở GTVT bổ sung 2 tài liệu kiểm chứng là Kết luận thanh tra số 1834/KL-SGTVT ngày 30/11/2021 và Kết luận thanh tra số 1630/KL-GTVT ngày 30/10/2021 của Sở GTVT. Đề nghị Hội đồng thẩm định xem xét, điều chỉnh điểm cho Sở Giao thông vận tải.	Đồng ý
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, tài liệu kiểm chứng là Công văn số 04/SGTVT-VP ngày 04/01/2022 về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND,	Sở Giao thông vận tải đã lập danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020.	trong năm 2020 tại văn bản số 1993/SGTVT-VP ngay 29/12/2020 gửi Sở Tư pháp tổng hợp. Có văn bản 1993/SGTVT-VP ngày 29/12/2020 kèm theo	
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0			Đề nghị không chấm điểm nội dung này, vì tiêu chí chấm điểm đã nêu rõ "Trường hợp cơ quan, đơn vị trong năm thực hiện rà soát văn bản QPPL nhưng không có văn bản QPPL phải xử lý; không phải tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát thì không chấm điểm nội dung này".	Không có	Không có
4	**Sở Y tế**	2.1.1. Thực hiện các	1	1	0	1.0	0	1	Không đồng ý, Sở Y tế chưa có nội dung giải trình,	Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch Theo dõi thi hành	Không đồng ý. Qua theo dõi công

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		hoạt động về TDTHPL							tài liệu kiểm chứng không thể hiện kết quả thực hiện hoạt động thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật. Đồng thời, qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Y tế là 01/02 cơ quan không ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; 01/06 cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.	pháp luật; ban hành Báo cáo công tác thi hành Pháp luật (Kế hoạch số 128/KH-SYT ngày 24/02/2021 của Sở Y tế về Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Báo cáo số 1080/BC-SYT ngày 30/11/2021 của Sở Y tế về Báo cáo công tác thi hành pháp luật năm 2021).	tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Y tế là 01/02 cơ quan không ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; 01/06 cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (Chi tiết tại Tờ trình số 04/TTr-STP ngày 04/12/2021 của Sở Tư pháp). Do đó, tài liệu kiểm chứng không hợp lệ.
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	0	1	Không đồng ý. Sở Y tế chưa giải trình kết quả chấm điểm. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng các tài liệu	Trong năm 2021, Sở Y tế đã ban hành Báo cáo số 1080/BC-SYT về Báo cáo công tác theo dõi tình hình Thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực Y tế. Theo đó, đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các Văn bản thi	Không đồng ý. Qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Y tế là 01/06 cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									kiểm chứng do Sở Y tế đính kèm không có báo cáo này. Qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Y tế là 01/06 cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	hành pháp luật liên quan đến lĩnh vực Y tế như: Công tác khám chưa bệnh, công tac An toàn vệ sinh thực phẩm...v.v...	dõi tình hình thi hành pháp luật (Chi tiết tại Tờ trình số 04/TTr-STP ngày 04/12/2021 của Sở Tư pháp), do đó tài liệu kiểm chứng là Báo cáo số 1080/BC-SYT không hợp lệ. Hơn nữa, tại Báo cáo số 1080/BC-SYT có nêu tồn tại, hạn chế nhưng không có nội dung xử lý hoặc kiến nghị xử lý.
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý. Sở Y tế chưa có nội dung giải trình kết quả chấm điểm, các tài liệu kiểm chứng do Sở Y tế đính kèm không có văn bản thể hiện việc rà soát, lập danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-	Sở Y tế đã lập danh mục Văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm do cơ quan tham mưu soạn thảo, trình ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị gửi Sở Tư pháp (Báo cáo số 789/BC-SYT)	Không đồng ý. Báo cáo số 789/BC-SYT do Sở Y tế đính kèm theo là kết quả công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016 - 2020; không phải kết quả rà soát, lập

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		gửi Sở Tư pháp tổng hợp							XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020)		danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020).
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản	1	1	0	1.0			Không đồng ý, Sở Y tế chưa có nội dung giải trình, tài liệu kiểm chứng không thể hiện kết quả rà soát, kiến nghị xử lý văn bản QPPL năm 2021. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ số lượng văn bản đã thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý, việc tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát và bổ sung tài liệu kiểm chứng hợp lệ.	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		QPPL sau rà soát									
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5			Không đồng ý, tài liệu kiểm chứng chỉ nêu chung "công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL được thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, công tác này được tiến hành thường xuyên, kịp thời, có chất lượng". Theo đó, chưa thể hiện kết quả kiểm tra, kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra.	Không có	Không có
5	**Sở Kế hoạch và Đầu tư**	2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa chính xác, nội dung chấm điểm việc thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020), nhưng	Bổ sung Văn bản số 2001/SKH-TTr ngày 31/12/2020 danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		pháp tổng hợp							Sở Kế hoạch và Đầu tư chấm điểm việc rà soát, lập danh mục văn bản QPPL thuộc lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2021 và kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016-2021.		
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát, đề nghị bổ sung	Trong năm 2021 Sở đã rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Kết quả rà soát có 01 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung: Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của UBND tỉnh quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư (Đã được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 sửa đổi)	Đồng ý
		2.3.1. Xử lý theo thẩm	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình chưa chính xác, nội dung chấm	Trong năm 2021 Sở không có tham mưu văn	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		quyền văn bản sai phạm							điểm việc thực hiện xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm, nhưng Sở Kế hoạch và Đầu tư chấm điểm việc thực hiện rà soát văn bản QPPL. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ trong năm 2021, cơ quan có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý không? Nếu có thì nêu kết quả xử lý	bản QPPL có nội dung trái pháp luật phải xử lý	
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, nội dung giải trình chưa chính xác, nội dung chấm điểm kết quả việc thực hiện kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra, nhưng Sở Kế hoạch và Đầu tư chấm điểm việc thực hiện rà soát văn bản QPPL. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ kết quả thực hiện kiểm tra văn bản QPPL và việc thực hiện kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra.	Trong năm 2021 Sở thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL nhưng không có văn bản sai phạm phải kiến nghị xử lý.	Đồng ý
6	**Ban**	2.2.1. Thực	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, tài liệu kiểm	Bổ sung tài liệu kiểm	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
	Quản lý các khu công nghiệp	hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							chứng là Công văn số 01/BQL-VP ngày 04/01/2022 về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.	chứng: Văn bản số 02/BQP-VP ngày 04/01/2021: V/v lập danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020	
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa rõ kết quả thực hiện kiểm tra văn bản QPPL	Đơn vị trong năm đã thực hiện tự kiểm tra văn bản QPPL nhưng văn bản QPPL không có nội dung sai phạm phải kiến nghị xử lý (Thể hiện tại phần 3, Mục 1, Báo cáo số 14/BC-BQL ngày 14/01/2022 đã đính kèm)	Đồng ý
7	**Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	1	1	0.5	0.5	1.0	0	Không đồng ý đối với hoạt động kiểm tra: Theo Kế hoạch số 08/KH-SLĐTBXH ngày 23/02/2021, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội nêu lĩnh vực trọng tâm theo dõi	Đề nghị nâng lên 1 điểm: Đã thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh. Tài liệu kiểm chứng: Kết luận số 06/KL-SLĐTBXH ngày	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									tình hình thi hành pháp luật năm 2021 là "kiểm tra, theo dõi công tác thi hành pháp luật về lao động, người có công và xã hội", tuy nhiên, chưa có tài liệu kiểm chứng thể hiện Sở Lao động, Thương binh và Xã hội có thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.	21/8/2021- Kết luận của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	0	1	Không đồng ý. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng các tài liệu kiểm chứng do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đính kèm không có báo cáo này. Qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	Đề nghị nâng lên 1 điểm: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành báo cáo số 295/BC-SLĐTBXH ngày 24/9/2021 về Báo cáo tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; Kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021	Không đồng ý. Báo cáo số 295/BC-SLĐTBXH do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đính kèm có nêu khó khăn, hạn chế, nhưng không có nội dung kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.
		2.2.1. Thực	0.5	0.5	0	0.5			Năm 2021, Sở Lao động,	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							Thương binh và Xã hội không lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần gửi Sở Tư pháp (chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-STP ngày 12/01/2021)		
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản	1	1	0	1.0	0	1	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa rõ kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	Đề nghị nâng lên 1 điểm Đã ban hành BC số 224/BD-SLĐTBXH ngày 29/7/2021 về Kết quả rà soát, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Không đồng ý. Tiêu chí này chấm điểm kết quả thực hiện 02 nội dung: (1) Kết quả thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý văn bản QPPL; (2) Kết quả tham mưu trình UBND xử lý văn bản QPPL sau rà soát. Tại Báo cáo số 224/BC-SLĐTBXH do Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		QPPL sau rà soát									đính kèm nêu trong năm 2021 Sở đã thực hiện rà soát 11 văn bản, kiến nghị sửa đổi, bổ sung 02 văn bản (Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND và Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND); nhưng tại báo cáo này và nội dung giải trình không nêu kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát. Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy 02 văn bản nêu trên chưa được UBND tỉnh xử lý.
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Đề nghị bổ sung nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng	Qua kiểm tra không có văn bản QPPL có nội dung sai phạm	Không đồng ý. Nội dung chấm điểm kết quả xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm qua kiểm tra, nhưng tài liệu kiểm chứng là

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		kiểm tra									báo cáo kết quả công tác rà soát văn bản QPPL là chưa chính xác.
8	**Sở Giáo dục và Đào tạo**	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	1	1	0	1.0	1.0	0	Tài liệu kiểm chứng không có Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật và Báo cáo kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Đối với hoạt động thu thập thông tin: Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo giải trình rõ hơn hoạt động thu thập thông tin được thực hiện qua hình thức nào và kết quả của hoạt động này; bổ sung tài liệu kiểm chứng (nếu có). Đối với hoạt động kiểm tra: Đề nghị bổ sung nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng thể hiện Sở Giáo dục và Đào tạo có thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm theo dõi đã được xác định tại Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	- Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-SGDĐT ngày 18/02/2021 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 và Báo cáo số 448/BC-SGDĐT ngày 26/11/2021 về Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021. Đối với hoạt động thu thập thông tin: Hằng năm Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc báo cáo định kỳ (báo cáo công tác kiểm tra); thu thập thông tin qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng, qua phản ánh của các cơ quan, tổ chức cá nhân...- Đối với hoạt động kiểm tra: Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Báo cáo số	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										351/BC-SGDĐT ngày 24/9/2021 về Báo cáo kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021. Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm theo dõi đã được xác định tại Kế hoạch số 11/KHSGDĐT về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, cụ thể: Thực hiện Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục (Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành xử phạt VPHC đối với ông Nguyễn Chí Thức, Hiệu trưởng Trường THPT Sơn Dương-có Quyết định xử phạt kèm theo); Theo dõi	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực giáo dục và đào tạo trong đó tập trung vào các nội dung: Công tác quản lý của hiệu trưởng; công tác quản lý dạy thêm, học thêm; quản lý thu, chi các khoản tiền đóng góp của người học; thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo và học sinh; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới…(có các kết luận thanh tra kèm theo)	
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật phải được thể hiện tại Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021, nhưng các tài liệu kiểm chứng do Sở Giáo dục và Đào tạo đính kèm không có báo cáo này.	Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Báo cáo số 448/BC-SGDĐT ngày 26/11/2021 về Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021	Đồng ý
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý. Tài liệu kiểm chứng là Công văn số 1715/SGDĐT-TTr ngày 30/12/2021 về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết	Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành do Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu soạn	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020.	thảo, trình ban hành hoặc có nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 (Công văn số 1290/SGDĐT-TTr ngày 30/12/2020 của Sở GDĐT)	
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình chưa chính xác, nội dung chấm điểm việc xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm qua kiểm tra theo thẩm quyền (không tính tự kiểm tra), nhưng Sở Giáo dục và Đào tạo chấm điểm kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ, trong năm 2021 có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có nêu kết quả xử lý.	Trong năm 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo không tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền	Đồng ý
9	**Sở Khoa học và Công**	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về	1	1	0	1.0	0.5	0.5	Tài liệu kiểm chứng không có Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021. Đối với hoạt động thu	- Về ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-	Không đồng ý đối với hoạt động kiểm tra. Theo Kế hoạch số 288/KH-

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
	nghệ	TDTHPL							thập thông tin: Đề nghị Khoa học và Công nghệ giải trình rõ hơn hoạt động thu thập thông tin được thực hiện qua hình thức nào và kết quả của hoạt động này. Đối với hoạt động kiểm tra: Đề nghị bổ sung nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng thể hiện Sở Khoa học và Công nghệ có thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm theo dõi đã được xác định tại Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	UBND ngày 28/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch số 288/KH-SKHCN ngày 23/4/2020 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 của Sở và triển khai tới các phòng, đơn vị thuộc Sở để tổ chức thực hiện. - Việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật: Trong năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức 01 cuộc thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và sở hữu công nghiệp tại 11 tổ chức trên địa bàn tỉnh. Đã tiến hành lấy 07 mẫu xăng và 07 mẫu dầu để thử nghiệm chất lượng. Kết quả: các chỉ tiêu được thử nghiệm đều phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng. Thông qua công tác	SKHCN ngày 23/4/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi là an toàn bức xạ, nhưng nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm theo dõi. Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy Sở khoa học và Công nghệ là 01/05 cơ quan không có báo cáo kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm (Chi tiết tại Báo cáo số 277/BC-ĐKT1036 ngày 18/11/2021)

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										thanh tra nhằm thực hiện việc thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật của các cơ sở được thanh tra. - Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Trong năm 2021, theo dõi tình hình thi hành pháp luật thông qua công tác thanh tra cho thấy các cơ sở được thanh tra đã nắm vững và chấp hành đầy đủ các quy định của nhà nước về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hoá đang kinh doanh. - Việc thực hiện chế độ báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Sở Khoa học và Công nghệ đã nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định, cụ thể: Báo cáo số 1080/BC-SKHCN ngày 23/11/2021 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021; Báo cáo số	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										908/BCSKHCN ngày 02/10/2021 về tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng (từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2021) (có đính kèm tài liệu) Đề nghị cơ quan thẩm định xem xét, cho điểm.	
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Tại Báo cáo số 1139/BC-SKHCN ngày 02/12/2021 Sở Khoa học và Công nghệ có nêu tồn tại, hạn chế, tuy nhiên không có kiến nghị, đề xuất.	Không có	Không có
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, tài liệu kiểm chứng không thể hiện việc rà soát, lập danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020)	Sở gửi bổ sung tài liệu kiểm chứng: Văn bản số 07/SKHCN-VPTT ngày 06/01/2021 về việc lập danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020 (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020)	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		hợp									
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý, tài liệu kiểm chứng không thể hiện kết quả rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát.	Sở Khoa học và Công nghệ gửi bổ sung tài liệu kiểm chứng việc thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) 100% văn bản QPPL không còn phù hợp thuộc trách nhiệm rà soát; trình UBND tỉnh xử lý 100 % văn bản QPPL sau rà soát (Văn bản số 36/SKHCN-VPTT ngày 18/01/2021 về việc đề xuất xây dựng văn bản QPPL năm 2021 gửi UBND tỉnh). - Theo đề xuất của Sở, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 và ban hành quyết định bãi bỏ Quyết định số 37/2007/QĐ-UBND ngày 06/11/2007 và Quyết định Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										ngày 17/7/2012) (có tài liệu đính kèm).	
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý, đề nghị nêu rõ kết quả kiểm tra và bổ sung tài liệu kiểm chứng.	Sở có thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đề nghị cơ quan thẩm định xem xét (gửi kèm tài liệu kiểm chứng).	Không đồng ý. Tiêu chí này chấm điểm kết quả thực hiện kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung trái pháp luật có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra, nhưng nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng của Sở Khoa học và Công nghệ nêu kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL là không chính xác.
10	**Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý, vì kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng các tài liệu kiểm chứng do Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đính kèm theo không có báo cáo này.	Bổ sung tài liệu kiểm chứng: - Báo cáo số 308/BC-SVHTTDL Báo cáo Bổ sung nội dung thực hiện chính sách, pháp luật lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; - Báo cáo số 375/BC-SVHTTDL Báo cáo Công tác kiểm tra, theo	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 (Từ ngày 01/12/2020 đến hết ngày 15/11/2021); - Báo cáo số 401/BC-SVHTTDL báo cáo Công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 (Từ ngày 01/12/2020 đến hết ngày 30/11/2021); - Báo cáo 331/BC-SVHTTDL Báo cáo Về việc thực hiện chính sách, pháp luật lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.	
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý, nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa chính xác, không thể hiện việc rà soát, lập danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020).	- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã thực hiện rà soát, lập danh mục VBQPPL lĩnh vực quản lý của ngành do HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL. - Bổ sung tài liệu kiểm chứng: Văn bản số 1122/SVHTTDL ngày	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		pháp tổng hợp								29/12/2020 của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020.	
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	1	1	0	1.0			Nội dung chấm điểm kết quả xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm (không tính tự kiểm tra), nhưng Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch giải trình điểm kết quả thực hiện kiểm tra là chưa chính xác. Đề nghị nêu rõ, trong năm 2021 có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có nêu kết quả xử lý.	Không có	Không có
11	**Sở Thông tin và Truyền thông**	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Sở Thông tin và Truyền thông chưa giải trình kết quả chấm điểm, tài liệu kiểm chứng không thể hiện kết quả thực hiện hoạt động thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra tình hình thi hành pháp luật. Đồng thời, qua theo dõi	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông là 01/02 cơ quan không ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.		
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng tài liệu kiểm chứng do Sở Thông tin và Truyền thông đính kèm không có báo cáo này.	Không có	Không có
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm	0.5	0.5	0	0.5			Không đồng ý. Năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông không lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần gửi Sở Tư pháp (chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-STP ngày 12/01/2021)	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		gửi Sở Tư pháp tổng hợp									
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Đề nghị bổ sung giải trình kết quả chấm điểm và tài liệu kiểm chứng.	Không có	Không có
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5			Không đồng ý. Đề nghị bổ sung giải trình kết quả chấm điểm và tài liệu kiểm chứng.	Không có	Không có
12	**Sở Công**	2.2.1. Thực hiện rà soát,	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý. Nội dung giải trình và tài liệu kiểm	Sở Công Thương bổ sung tài liệu kiểm chứng	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
	thương	lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							chứng chưa chính xác, nội dung chấm điểm việc thực hiện rà soát, lập danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020), nhưng Sở Công thương nêu việc thực hiện bổ sung đề xuất xây dựng văn bản QPPL và rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016 - 2021.	kèm theo (Văn bản rà soát danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020). Đề nghị cơ quan thẩm định điều chỉnh từ 0 lên 0,5 điểm cho Sở Công Thương ở tiêu chí này.	
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp;	1	1	0	1.0	0.5	0.5	Không đồng ý. Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa rõ kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	Sở Công Thương bổ sung TLKC kèm theo (Văn bản rà soát danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020; Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VB QPPL năm 2021). Đề nghị cơ quan thẩm định	Tiêu chí này chấm điểm kết quả thực hiện 02 nội dung: (1) Kết quả thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý văn bản QPPL; (2) Kết quả tham mưu trình UBND xử lý văn bản QPPL sau rà soát. Tại Báo cáo số 06/BC-SCT do

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát								điều chỉnh từ 0 lên 1 điểm cho Sở Công Thương ở tiêu chí này	Sở Công thương đính kèm nêu trong năm 2021 Sở đã thực hiện rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung 02 văn bản (Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND và Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND); nhưng tại báo cáo này và nội dung giải trình, Sở Công thương không nêu kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát. Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy có 01/02 (50%) văn bản nêu trên đã được UBND tỉnh xử lý (Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND).
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý. Tài liệu kiểm chứng không thể hiện kết quả xử lý văn bản QPPL	Năm 2021, Sở Công Thương không tham mưu ban hành văn bản QPPL	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		bản sai phạm							theo thẩm quyền. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ trong năm 2021, cơ quan có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có thì nêu kết quả xử lý.	trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền	
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý. Nội dung giải trình kết quả chấm điểm chưa rõ kết quả thực hiện việc kiểm tra văn bản QPPL; tài liệu kiểm chứng không chính xác, nội dung chấm điểm công tác kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra nhưng tài liệu kiểm chứng là báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL.	Năm 2021, Sở Công Thương không tham mưu ban hành văn bản QPPL trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền	Không đồng ý. Nội dung giải trình kết quả chấm điểm chưa rõ kết quả thực hiện việc kiểm tra văn bản QPPL; tài liệu kiểm chứng không chính xác, nội dung chấm điểm công tác kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra nhưng tài liệu kiểm chứng là báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL.
13	**Sở Nông nghiệp**	2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý. Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng là Văn bản số	Để thực hiện tốt công tác rà soát và lập danh mục VBQPPL do HĐND,	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
	và PTNT	mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							03/SNN-VP ngày 04/01/2022 về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020. Đề nghị chỉnh sửa.	UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành thực hiện việc kiểm tra, rà soát toàn bộ các VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020. Sở Nông nghiệp và PTNT đã lập Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020 gửi Sở Tư pháp đảm bảo kịp thời, đúng quy định (Văn bản số 2066/SNN-VP ngày 30/12/2020). Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Báo cáo số 09/BC-SNN ngày 13/01/2022 về kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.	
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện kết quả tham mưu trình	- Thực hiện Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát							UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát.	tỉnh về ban hành Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2021. Sở Nông nghiệp và PTNT đã đã chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành, thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại Kế hoạch số 13/KH-SNN ngày 24/02/2021. - Thực hiện rà soát 06 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành, qua rà soát đã phát hiện và kiến nghị xử lý 06 văn bản có nội dung không còn phù hợp (thay thế 06 văn bản); HĐND tỉnh đã xử lý 06/06 văn bản (đạt 100%) (Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa; sản phẩm OCOP và thực hiện	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025). - Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Báo cáo số 09/BC-SNN ngày 13/01/2022 về kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.	
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung chấm điểm kết quả xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm qua kiểm tra theo thẩm quyền (không tính tự kiểm tra), nhưng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải trình kết quả thực hiện tự kiểm tra là chưa chính xác. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ, trong năm 2021 có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có nêu kết quả xử lý.	Trong năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT không tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Báo cáo số 09/BC-SNN ngày 13/01/2022 về kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.	Đồng ý
14	**Sở Ngoại**	2.1.1. Thực hiện các	1	1	0.5	0.5	1.0	0	Không nhất trí đối với hoạt động kiểm tra: Đề nghị bổ	Tại Kế hoạch số 333/KH-SNgV ngày	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
	vụ	hoạt động về TDTHPL							sung nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng thể hiện Sở Ngoại vụ có thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm theo dõi đã được xác định tại Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	31/5/2021 của Sở Ngoại vụ về theo dõi thi hành pháp luật về công tác đối ngoại năm 2021, Sở Ngoại vụ đề nghị các cơ quan tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực công tác ngoại vụ tại cơ quan, đơn vị năm 2021, gửi Sở Ngoại vụ trước ngày 20/11/2021. Căn cứ báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi, Sở Ngoại vụ đã tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp tại Báo cáo số 890/BC-SNgV ngày 07/12/2022. Việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật được Sở thực hiện thông qua hình thức báo cáo	
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng Sở Ngoại vụ chưa giải trình và đính kèm	Sở Ngoại vụ có kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật tại Báo cáo số 890/BC-SNgV ngày 07/12/2021 của Sở Ngoại vụ (xin gửi kèm theo Báo cáo).	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									tài liệu kiểm chứng là báo cáo này.		
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý. Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng là Văn bản số 994/SNgV-LS ngày 30/12/2021 về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020.	Sở Ngoại vụ xin gửi bổ sung tài liệu kiểm chứng: Văn bản số 842/SNGV-TTr ngày 31/12/2020 của Sở Ngoại vụ.	Đồng ý
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Nội dung chấm điểm kết quả thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát, nhưng Sở Ngoại vụ giải trình kết quả thực hiện kiến nghị sửa đổi Quyết định số 150/QĐ-UBND (văn bản cá	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát							biệt) là chưa chính xác.		
15	Ban Dân tộc	2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Nội dung chấm điểm kết quả rà soát, lập danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2021 gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020). Do đó, đề nghị chỉnh sửa nội dung giải trình và bổ sung tài liệu kiểm chứng cho phù hợp.	Thực hiện Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020 của Sở Tư pháp. Ban Dân tộc đã có văn bản số 01/BC - BDT ngày 04/01/2021 báo cáo rà soát văn bản QPPL nhưng không có văn bản QPPL phải xử lý; không phải tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL hết hiệu lực, hoặc ngưng hiệu lực (có VB số 01/BC - BDT ngày 04/01/2021 đính kèm)	Đồng ý
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung chấm điểm kết quả xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm qua kiểm tra theo thẩm quyền (không tính tự kiểm tra), nhưng Ban Dân tộc giải trình kết quả thực hiện tự kiểm tra là chưa chính xác. Đối với nội dung chấm điểm này, đề	Trong năm 2021, qua kiểm tra theo thẩm quyền, tại Ban Dân tộc không có Văn bản sai phạm do vậy không tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									nghị nêu rõ, trong năm 2021 có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có nêu kết quả xử lý.	quyền. Đề nghị không đánh giá nội dung này	
16	**Sở Tài nguyên và Môi trường**	2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0	0.5	0.5	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát . Đồng thời, đề nghị giải trình rõ hơn kết quả thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp (số lượng văn bản đã thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý).	Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền không còn phù hợp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại các văn bản 15/STNMT-TTr ngày 06/1/2021 về việc lập danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2020; văn bản số 169/BC-STNMT ngày 16/9/2021 về việc báo cáo Kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhiệm kỳ năm 2016 -2021; Kết quả tổng hợp trình UBND tỉnh xử lý tại văn bản số 09/BC-STP ngày 08/01/2022 về việc Kết	Tiêu chí này chấm điểm kết quả thực hiện 02 nội dung: (1) Kết quả thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý văn bản QPPL; (2) Kết quả tham mưu trình UBND xử lý văn bản QPPL sau rà soát. Tại Báo cáo số 169/BC-STNMT nêu Sở đã thực hiện rà soát 18 văn bản, kiến nghị xử lý 07 văn bản; nhưng tại các văn bản này và nội dung giải trình, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa nêu kết quả tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhiệm kỳ năm 2016 - 2021; Báo cáo kết quả công tác pháp chế năm 2021 số 115/BC-STNMT ngày 07/07/2021. Các văn bản trên bao gồm danh mục văn bản QPPL cần xử lý được gửi kèm theo	QPPL sau rà soát. Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy có 04/07 (57%) văn bản nêu trên đã được UBND tỉnh xử lý.
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý. Sở Tài nguyên và Môi trường chưa giải trình kết quả chấm điểm. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ trong năm 2021, cơ quan có tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có thì nêu kết quả xử lý.	Sở Tài nguyên và Môi trường qua kiểm tra, thanh tra không có văn bản QPPL có nội dung sai phạm tại văn bản 115/BC-STNMT về công tác pháp chế năm 2021	Đồng ý
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý. Sở Tài nguyên và Môi trường chưa giải trình kết quả chấm điểm, chưa rõ kết quả thực hiện việc kiểm tra văn bản QPPL (số lượng văn bản đã kiểm tra, kiến nghị xử lý). Đề nghị bổ sung.	Sở Tài nguyên và Môi trường qua kiểm tra, thanh tra không có văn bản QPPL có nội dung sai phạm tại văn bản 115/BC-STNMT về công tác pháp chế năm 2021	Không đồng ý. Tại khoản 2 Mục III Báo cáo số 115/BC-STNMT nêu *"từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021: Kiểm tra, lập danh*

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
											mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành", như vậy, giai đoạn còn lại từ 01/7/2021 đến 31/12/2021 chưa thể hiện kết quả; các tài liệu kiểm chứng không có Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021 để xác định kết quả.
17	**Sở Xây dựng**	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	1	1	0	1.0	1.0	0	Đối với hoạt động thu thập thông tin: Đề nghị Sở Xây dựng giải trình rõ hơn hoạt động thu thập thông tin và kết quả của hoạt động này; bổ sung tài liệu kiểm chứng (nếu có). Đối với hoạt động kiểm tra: Đề nghị bổ sung nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng thể hiện Sở Xây dựng có thực hiện hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đối với lĩnh vực trọng tâm theo dõi đã	CƠ QUAN ĐÃ CÓ: - Kế hoạch kiểm tra, quyết định thành lập đoàn kiểm tra hoặc văn bản chỉ đạo, triển khai công tác kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật: Số 1035/BC-SXD ngày 11/6/2021 Báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2021; Số 1151/BC-SXD ngày 25/6/2021	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									được xác định tại Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 (Kế hoạch kiểm tra, báo cáo/thông báo kết quả kiểm tra).	Báo cáo kết quả thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính; Số 1274/BC-SXD ngày 5/7/2021 Báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế; Số 1275/BC-SXD ngày 5/7/2021 Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiếp công dân; Số 1633/BC-SXD ngày 12/8/2021 Báo cáo thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; Số 1962/BC-SXD ngày 21/9/2021 Báo cáo Kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Số 2282/BC-SXD ngày 29/10/2021 Báo cáo kết quả thực hiện việc xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2021; Số 2409/BC-SXD ngày 15/11/2021 Báo cáo thực hiện Kết luận kiểm tra việc thi hành pháp luật về	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; Số 1850/BC-SXD ngày 16/11/2020 Báo cáo xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2021; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2439/BC-SXD Ngày 18/11/2021 Thống kê ngành tư pháp năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 2483/BC-SXD ngày 23/11/2021 Báo cáo Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021; Số 2781/BC-SXD ngày 22/12/2021Về việc báo cáo kết quả thực hiện việc xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL của UBND tỉnh năm 2021;	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										Số 2806/BC-SXD ngày 24/12/2021 Báo cáo về việc Báo cáo Đoàn giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch; Số 81/BC-SXD ngày 14/01/2022 Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021; Số 210/BC-SXD ngày 9/02/2022 Báo cáo thống kê ngành Tư pháp chính thức năm 2021. Số 2637 BC-SXD ngày 8/12/2021 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, Sở Xây dựng chậm	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									gửi Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 (Tại Văn bản số 1301/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 19/11/2021, Sở Tư pháp yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo trước ngày 01/12/2021, tuy nhiên ngày 08/12/2021, Sở Xây dựng mới có Báo cáo số 2637 BC-SXD Kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021).		
		2.2.1. Thực hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý, nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng là Công văn số 06/SXD-TTr ngày 05/01/2022 về việc lập danh mục VB QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.	ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH Từ 0 điểm lên 0,5 điểm. LÝ DO ĐIỀU CHỈNH: CƠ QUAN ĐÃ CÓ: Báo cáo kết quả xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan: Số 06 SXD-TTr ngày 5/1/2022 Lập danh mục văn bản QPPL, do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021; Số 565 SXD-TTrXD ngày 12/4/2021 về đăng	Không đồng ý, nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng là Công văn số 06/SXD-TTr ngày 05/01/2022 về việc lập danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa chính xác, vì năm 2021 thực hiện lập và

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		hợp								ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QPPL; Số 873/SXD-TTrXD ngày 24/5/2021 Đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QLPL; Số 956-SXD-TTrXSD ngày 2/6/2021 về cung cấp thông tin về các công trình XD; Số 959/BC-SXD Ngày 3/6/2021 Báo cáo về việc` thống kê ngành Tư pháp 6 tháng đầu năm 2021; Số 1489 SXD-TTr ngày 27/7/2021 V.v đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QPPL; Số 1880/SXD-TTr ngày 10/9/2021 Về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Số 1962/BC-SXD ngày 21/9/2021 Báo cáo Kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan	công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020; các tài liệu kiểm chứng khác không liên quan đến nội dung chấm điểm, không thể hiện kết quả rà soát, lập danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2020 gửi Sở Tư pháp tổng hợp (theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số tại Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020).

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2637 BC-SXD ngày 8/12/2021 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2439/BC-SXD Ngày 18/11/2021 Thống kê ngành tư pháp năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 315/BC-SXD ngày 25/02/2022 Báo cáo rà soát, xử lý văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016-	

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										2021; đăng ký xây dựng văn bản QPPL năm 2022; Số 81-BC-SXD ngày 14/01/2022 Báo cáo kết quả công tá xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021.	
		2.2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0	0	1	Đề nghị giải trình kết quả thực hiện rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ) văn bản QPPL không còn phù hợp; tham mưu trình UBND tỉnh xử lý văn bản QPPL sau rà soát (số lượng văn bản đã thực hiện rà soát, kiến nghị xử lý, kết quả xử lý).	ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH: Từ 0 lên 01 điểm LÝ DO ĐIỀU CHỈNH: CƠ QUAN ĐÃ CÓ: Số 06 SXD-TTr ngày 5/1/2021 Lập danh mục văn bản QPPL, do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021; Số 565 SXD-TTrXD ngày 12/4/2021 về đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QPPL; Số 873/SXD-TTrXD ngày 24/5/2021 Đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QLPL; Số 956-SXD-TTrXSD ngày 2/6/2021 về cung cấp thông tin về các công trình XD; Số 959/BC-SXD Ngày 3/6/2021 Báo	Không đồng ý. Các tài liệu kiểm chứng do Sở Xây dựng đính kèm chỉ có Báo cáo số 315/BC-SXD và Báo cáo số 81/BC-SXD có nội dung về công tác rà soát văn bản QPPL. Tuy nhiên, tại Báo cáo số 315/BC-SXD nêu "Tổng số văn bản được kiểm tra, rà soát: 04 văn bản"; Tại Báo cáo số 81/BC-SXD nêu: "Tổng số văn bản được kiểm tra, rà soát: 05 văn bản". Theo đó, nội dung 02 báo cáo này không thống

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										cáo về việc` thống kê ngành Tư pháp 6 tháng đầu năm 2021; Số 1489 SXD-TTr ngày 27/7/2021 V.v đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QPPL; Số 1880/SXD-TTr ngày 10/9/2021 Về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Số 1962/BC-SXD ngày 21/9/2021 Báo cáo Kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2637 BC-SXD ngày 8/12/2021 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm	nhất và không rõ ràng kết quả rà soát (kết quả kiểm tra văn bản và kết quả rà soát văn bản là khác nhau). Hơn nữa, các báo cáo này cũng không thể hiện kết quả kiến nghị xử lý, tham mưu trình UBND tỉnh xử lý sau rà soát. Nội dung giải trình chỉ liệt kê các văn bản là tài liệu kiểm chứng mà không giải trình kết quả thực hiện.

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										2021; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2439/BC-SXD Ngày 18/11/2021 Thống kê ngành tư pháp năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 315/BC-SXD ngày 25/02/2022 Báo cáo rà soát, xử lý văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016-2021; đăng ký xây dựng văn bản QPPL năm 2022; Số 81-BC-SXD ngày 14/01/2022 Báo cáo kết quả công tá xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021.	
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý. Nội dung giải trình chưa rõ kết quả thực hiện việc kiểm tra văn	ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH: Từ 0 điểm lên 0,5 điểm. LÝ DO ĐIỀU	Không đồng ý. Các tài liệu kiểm chứng do Sở Xây dựng

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra							bản QPPL (số lượng văn bản đã kiểm tra, kiến nghị xử lý). Đề nghị bổ sung.	CHÍNH: CƠ QUAN ĐÃ CÓ: Số 06 SXD-TTr ngày 5/1/2021 Lập danh mục văn bản QPPL, do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021; Số 565 SXD-TTrXD ngày 12/4/2021 về đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QPPL; Số 873/SXD-TTrXD ngày 24/5/2021 Đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QLPL; Số 956-SXD-TTrXSD ngày 2/6/2021 về cung cấp thông tin về các công trình XD; Số 959/BC-SXD Ngày 3/6/2021 Báo cáo về việc` thống kê ngành Tư pháp 6 tháng đầu năm 2021; Số 1489 SXD-TTr ngày 27/7/2021 V.v đăng ký bổ sung chương trình xây dựng văn bản QPPL; Số 1880/SXD-TTr ngày 10/9/2021 Về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; Số 1962/BC-	đính kèm chỉ có Báo cáo số 315/BC-SXD và Báo cáo số 81/BC-SXD có nội dung về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL. Tuy nhiên, tại Báo cáo số 315/BC-SXD nêu "Tổng số văn bản được kiểm tra, rà soát: 04 văn bản"; Tại Báo cáo số 81/BC-SXD nêu: "Tổng số văn bản được kiểm tra, rà soát: 05 văn bản". Theo đó, nội dung 02 báo cáo này không thống nhất và không rõ ràng kết quả kiểm tra (kết quả kiểm tra văn bản và kết quả rà soát văn bản là khác nhau). Nội dung giải trình chỉ liệt kê các văn bản là tài liệu kiểm chứng mà không

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										SXD ngày 21/9/2021 Báo cáo Kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2637 BC-SXD ngày 8/12/2021 Báo cáo Kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021; Số 2418/SXD-TTrXD này 16/11/2021 về tự kiểm tra và lập danh mục văn bản Quy phạm pháp luật. Số 2439/BC-SXD Ngày 18/11/2021 Thống kê ngành tư pháp năm 2021; Số 2479/BC-SXD ngày 22/11/2021 Báo cáo Tự kiểm tra danh mục văn	giải trình kết quả thực hiện (số lượng văn bản đã kiểm tra, kiến nghị xử lý).

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 315/BC-SXD ngày 25/02/2022 Báo cáo rà soát, xử lý văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiệm kỳ 2016-2021; đăng ký xây dựng văn bản QPPL năm 2022; Số 81-BC-SXD ngày 14/01/2022 Báo cáo kết quả công tá xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021.	
18	**Thanh tra tỉnh**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Đề nghị bổ sung nội dung giải trình kết quả chấm điểm.	Năm 2021, tại các Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật số 173/BC-TTr, 234/BC-TTr của Thanh tra tỉnh và tham mưu UBND tỉnh Báo cáo số 159/BC-TTr, Thanh tra tỉnh đều chỉ rõ tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng và kiến nghị các biện pháp xử lý.	Đồng ý
		2.2.1. Thực	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý. Năm 2021,	Năm 2021, không có văn	Không đồng ý.

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		hiện rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm gửi Sở Tư pháp tổng hợp							Thanh tra tỉnh không lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần gửi Sở Tư pháp (chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-STP ngày 12/01/2021)	bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần. Thanh tra tỉnh chưa ban hành báo cáo theo Văn bản số 1156/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 21/12/2020 của Sở Tư pháp. Thanh tra tỉnh có Báo cáo số 172/BC-TTr và 14/BC-TTr có nội dung về hệ thống hoá VBQPPL, thể hiện trong năm không có VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ và một phần	Trường hợp trong năm không có văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần thì vẫn phải có văn bản gửi Sở Tư pháp để tổng hợp chung, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình kết quả chấm điểm chưa chính xác, nội dung chấm điểm việc xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm qua kiểm tra theo thẩm quyền (không tính tự kiểm tra), nhưng Thanh tra tỉnh chấm điểm kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ, trong năm 2021 có tham	Năm 2021 Thanh tra tỉnh không tham mưu ban hành VBQPPL có nội dung trái thẩm quyền phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									mưu ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền không? Nếu có nêu kết quả xử lý.		
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Không đồng ý. Nội dung giải trình kết quả chấm điểm chưa rõ kết quả thực hiện việc kiểm tra văn bản QPPL (số lượng văn bản tự kiểm tra, kiến nghị xử lý); chưa có tài liệu kiểm chứng.	Trong năm 2021, Thanh tra tỉnh không tham mưu ban hành VB QPPL. Số lượng văn bản đã tự kiểm tra:0; số lượng văn bản phát hiện sai sót qua tự kiểm tra: 0; số lượng văn bản kiến nghị xử lý: 0	Đồng ý
19	**UBND huyện Na Hang**	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	1.5	1.5	0	1.5	1.5	0	Đề nghị bổ sung tài liệu kiểm chứng.	UBND huyện Na Hang bổ sung tài liệu kiểm chứng theo yêu cầu gồm: Báo cáo số 702/BC-UBND ngày 20/9/2021 về kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; việc thực hiện theo dõi THPL trên địa bàn huyện Na Hang năm 2021; Báo cáo số 757/BC-UBND ngày 06/10/2021 về kết quả khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; đấu giá tài sản trên địa bàn huyện năm 2021; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 24/9/2021; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 31/3/2021; Văn bản số 178/CV-PTP về đề nghị phối hợp thực hiện phiếu khảo sát theo Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện.	
		2.2.1. Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	0.5	0.5	0	0.5			Không đồng ý. Theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) quy định: "Chậm nhất là ngày 31 tháng 01 hằng năm,..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành văn bản hành chính công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của mình", nhưng ngày 26/11/2021 UBND huyện Na Hang mới ban hành Quyết định công	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									bố văn bản hết hiệu lực từ ngày 01/01/2020 là chưa kịp thời, đúng quy định.		
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Nội dung chấm điểm kết quả thực hiện kiểm tra, xử lý văn bản, nhưng UBND huyện Na Hang giải trình "Không thực hiện kiểm tra, rà soát văn bản QPPL" là chưa phù hợp.	Trong năm 2021 UBND có thực hiện kiểm tra rà soát văn bản QPPL nhưng không phát hiện sai phạm cần xử lý: Kiểm chứng Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Na Hang. Bổ sung tài liệu kiểm chứng về hoạt động tự kiểm tra: Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 về thành lập đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2020	Không đồng ý. UBND huyện Na Hang bổ sung 02 tài liệu kiểm chứng, gồm: (1) Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 14/01/2022 kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021, tuy nhiên qua theo dõi Sở Tư pháp nhận thấy UBND huyện Na Hang báo cáo kết quả công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021 chậm, cụ thể: Ngày 28/01/2022, Sở Tư pháp mới nhận được Báo cáo số 37/BC-UBND (thời hạn gửi báo cáo là trước

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
											15/01/2022) (Chi tiết tại Tờ trình số 07/TTr-STP ngày 24/01/2022); (2) Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 về thành lập đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 không thể hiện kết quả kiểm tra, xử lý văn bản trong năm 2021. Do đó, tài liệu kiểm chứng không hợp lệ.
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Không đồng ý. Nội dung giải trình "Không thực hiện kiểm tra, rà soát" là không phù hợp.	Trong năm 2021 UBND có thực hiện kiểm tra rà soát văn bản QPPL nhưng không phát hiện sai phạm cần xử lý: Kiểm chứng Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Na Hang. Bổ sung tài liệu kiểm chứng về hoạt động tự kiểm tra: Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 về thành lập đoàn kiểm	Không đồng ý. Nội dung giải trình là thực hiện kiểm tra nhưng không phát hiện sai phạm cần xử lý, tuy nhiên tài liệu kiểm chứng nêu "Số văn bản phát hiện sai sót, được kiến nghị xử lý qua công tác kiểmtra theo thẩm quyền: 06 văn bản" là không thống

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2020	nhất.
		2.4. Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình "không xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra" , nhưng UBND huyện Na Hang chấm điểm hoàn thành việc xử lý là chưa phù hợp.	Trong năm 2021 không có văn bản QPPL sau kiểm tra rà soát do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	Đồng ý
20	**UBND huyện Hàm Yên**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1	0	Không nhất trí, nội dung giải trình "không thực hiện xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật", nhưng UBND huyện Hàm Yên lại chấm điểm tối đa (ban hành đầu đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật) là chưa thống nhất. Ngoài ra, kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng các tài liệu kiểm chứng do UBND huyện Hàm Yên đính kèm chưa có báo cáo này.	Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên có thực hiện xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật. Bổ sung Báo cáo khắc phục tồn tại hạn chế xã Yên Lâm.	Đồng ý
		2.2.1. Thực hiện công	0.5	0.5	0	0.5			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực							chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thì không thực hiện đánh giá nội dung này".		
		2.2.2. Kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ sau rà soát thì không thực hiện đánh giá nội dung này".	Không có	Không có
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Đề nghị giải trình rõ hơn về kết quả hoạt động tự kiểm tra và bổ sung tài liệu kiểm chứng.	Trong năm huyện không ban hành quyết định quy phạm pháp luật do đó không có hoạt động kiểm tra vậy đề nghị chấm điểm tối đa	Đồng ý
		2.3.2. Kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội dung sai phạm phát hiện qua kiểm tra	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Nội dung tiêu chí chấm điểm kết quả kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội sung sai phạm qua kiểm tra (số văn bản đã được kiến nghị xử lý theo thẩm quyền hoặc xử lý theo thẩm quyền so với tổng số văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra	Trong năm huyện không ban hành quyết định quy phạm pháp luật do đó không có hoạt động kiểm tra vậy đề nghị chấm điểm tối đa	Không đồng ý. Nội dung tiêu chí chấm điểm kết quả kiến nghị xử lý văn bản QPPL có nội sung sai phạm qua kiểm tra (số văn bản đã được kiến nghị xử lý theo thẩm quyền

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									theo thẩm quyền), nhưng UBND huyện Hàm Yên giải trình "Trong năm 2021, UBND huyện không có văn bản sai phạm phải xử lý" (xử lý văn bản theo thẩm quyền) là chưa chính xác. Đề nghị giải trình rõ hơn về kết quả chấm điểm và bổ sung tài liệu kiểm chứng.		hoặc xử lý theo thẩm quyền so với tổng số văn bản phát hiện sai phạm qua kiểm tra theo thẩm quyền), nhưng UBND huyện Hàm Yên giải trình "Trong năm huyện không ban hành quyết định quy phạm pháp luật do đó không có hoạt động kiểm tra" (tự kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền) là chưa chính xác.
21	**UBND huyện Lâm Bình**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung chấm điểm kết quả ban hành văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật, nhưng UBND huyện Lâm Bình giải trình "không có trường hợp vi phạm phải xử lý và đề nghị xử lý việc thực hiện công tác TDTHPL theo thẩm quyền" là chưa chính xác. Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi	Ngày 24/9/2021, UBND huyện Lâm Bình ban hành Báo cáo số 659/BC-UBND, ngày 24/9/2021, báo cáo kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, việc thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021, trong đó có kiến nghị xử lý kết quả theo	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									hành pháp luật phải được thể hiện tại Báo cáo Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, UBND huyện Lâm Bình là 01/06 cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	dõi tình hình thi hành pháp luật.	
		2.2.1. Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	0.5	0.5	0	0.5	0	0.5	Tài liệu kiểm chứng là Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 công bố danh mục văn bản do UBND huyện ban hành hết hiệu lực năm 2021 là chưa phù hợp, năm 2021 thực hiện rà soát và công bố văn bản QPPL hết hiệu lực năm 2020.	Trong năm 2020 Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình không có văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực cần phải công bố	Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thì không thực hiện đánh giá nội dung này".
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Đề nghị giải trình rõ hơn về kết quả hoạt động tự kiểm tra và bổ sung tài liệu kiểm chứng.	Năm 2021 Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình đã thực hiện kiểm tra 03/ 03 văn bản, qua kiểm tra không có văn bản sai phạm phải xử lý. (kiểm	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										chứng tại báo cáo số 558/BC-UBND ngày 30/8/2021, báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác tư pháp năm 2021; Báo cáo kết quả xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021)	
		2.4. Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình "không xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị" là chưa phù hợp. Đối với nội dung chấm điểm này, đề nghị nêu rõ trong năm cơ quan, đơn vị có văn bản trái pháp luật phải xử lý do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị không? Nếu không có văn bản phải xử lý thì đánh giá là 1. Nếu có phải nêu kết quả xử lý.	Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình không ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật phải xử lý.	Đồng ý
22	**UBND huyện Chiêm Hóa**	2.2.1. Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	0.5	0.5	0	0.5			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thì không thực hiện đánh giá nội dung	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									này".		
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	UBND huyện Chiêm Hoá chưa có nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng. Ngoài ra, tại tiêu chí chấm điểm đã nêu "Trường hợp cơ quan, đơn vị ban hành văn bản có nội dung trái pháp luật nhưng không được phát hiện qua công tác tự kiểm tra thì điểm đánh giá đối với tiêu chí là 0 điểm". Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy năm 2021, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền và phát hiện 01 Quyết định QPPL của UBND huyện Chiêm Hoá có nội dung trái pháp luật (Chi tiết tại Kết luận số 14/KL-STP ngày 16/4/2021), nhưng UBND huyện Chiêm Hoa không phát hiện qua công tác tự kiểm tra.	Năm 2021, qua công tác tự kiểm tra UBND huyện Chiêm Hóa đã phát hiện 01 văn bản có nội dung trái pháp luật, đã tiến hành xử lý, bãi bỏ 01 VBQPPL (tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND huyện Chiêm Hóa Quyết định bãi bỏ Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND huyện ban hành Quy chế các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang kèm theo)	Đồng ý
		2.4. Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra	1	1	0	1.0	1.0	0	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa chính xác. Qua theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy năm 2021, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền	Năm 2021, qua công tác tự kiểm tra UBND huyện Chiêm Hóa đã phát hiện 01 văn bản có nội dung trái pháp luật, đã tiến hành xử lý, bãi bỏ 01	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		kiến nghị							và phát hiện 01 Quyết định QPPL của UBND huyện Chiêm Hoá có nội dung trái pháp luật (Chi tiết tại Kết luận số 14/KL-STP ngày 16/4/2021), đề nghị UBND huyện Chiêm Hoá giải trình rõ việc xử lý văn bản này và bổ sung tài liệu kiểm chứng.	VBQPPL (tại Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND huyện Chiêm Hóa Quyết định bãi bỏ Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND huyện ban hành Quy chế các công trình ghi công liệt sỹ trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang kèm theo)	
23	**UBND huyện Yên Sơn**	2.2.1. Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	0.5	0.5	0	0.5			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thì không thực hiện đánh giá nội dung này".	Không có	Không có
		2.2.2. Kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ sau rà soát thì không thực hiện đánh giá	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									nội dung này".		
24	UBND huyện Sơn Dương	2.1.1. Thực hiện các hoạt động về TDTHPL	1.5	1	1	0.5			Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa có kết quả hoạt động điều tra, khảo sát.	Không có	Không có
		2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Không đồng ý. kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị phải được thể hiện tại Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, nhưng qua theo dõi công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021, UBND huyện Sơn Dương là 01/06 cơ quan không có Báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	Ủy ban nhân dân huyện giải trình và bổ sung tài liệu: Nội dung kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật được thể hiện tại Báo cáo số 1096 và báo cáo số 716 của Ủy ban nhân dân huyện kèm theo. Đề nghị cơ quan thẩm định chấm điểm mục này cho Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương (Có BC số 716/BC-UBND ngày 23/8/2021 và 1096/BC-UBND ngày 01/12/2021 kèm theo).	Không đồng ý. UBND huyện Sơn Dương bổ sung 02 tài liệu kiểm chứng, gồm: (1) Báo cáo số 716/BC-UBND ngày 23/8/2021 kết quả theo dõi thi hành pháp luật đấu giá tài sản năm 2021; (2) Báo cáo số 1096/BC-UBND ngày 01/12/2021 công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2021. Tuy nhiên, qua theo dõi Sở Tư pháp nhận thấy 02 Báo cáo nêu trên gửi Sở Tư pháp chậm thời hạn theo quy định, cụ thể: Ngày

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
											14/12/2021, Sở Tư pháp mới nhận được Báo cáo số 1096/BC-UBND (thời hạn gửi Sở Tư pháp là trước ngày 01/12/2021) (chi tiết tại Tờ trình số 104/TTr-STP ngày 04/12/2022); ngày 24/8/2021, Sở Tư pháp mới nhận được Báo cáo số 716/BC-UBND (thời hạn gửi Sở Tư pháp là trước 10/8/2021) (Chi tiết tại Văn bản số 824/STP-BT&HCTP ngày 23/7/2021). Do đó, tài liệu kiểm chứng không hợp lệ
		2.2.1. Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	0.5	0.5	0	0.5			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thì không	Không có	Không có

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
									thực hiện đánh giá nội dung này".		
		2.2.2. Kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0			Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ sau rà soát thì không thực hiện đánh giá nội dung này".	Không có	Không có
		2.3.1. Xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Nội dung giải trình và tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện kết quả xử lý theo thẩm quyền văn bản sai phạm	Năm 2021 Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã không ban hành văn bản QPPL (Có BC số 51 của Ủy ban nhân dân huyện kèm theo).	Đồng ý
25	**UBND thành phố Tuyên Quang**	2.1.2. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	1	1	0	1.0	1.0	0	Đề nghị bổ sung tài liệu kiểm chứng	Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung tài liệu kiểm chứng: Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 20/9/2021 về khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp GSNQSD đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy; Báo cáo số 1305/BC-UBND ngày 29/11/2021 về kết quả	Đồng ý

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
										khảo sát tình hình thi hành pháp luật về cấp GSNQSD đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy.	
		2.2.1. Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	0.5	0.5	0	0.5	0.5	0	Tài liệu kiểm chứng đính kèm thiếu danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 731/QĐ-UBND. Ngoài ra, theo khoản 1 Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) quy định: "Chậm nhất là ngày 31 tháng 01 hằng năm,..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ban hành văn bản hành chính công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của mình", nhưng ngày 05/5/2021 UBND thành phố Tuyên Quang mới ban hành Quyết định số 731/QĐ-UBND công bố văn bản hết hiệu lực là chưa kịp thời, đúng quy định.	Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung tài liệu kiểm chứng: danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hết hiệu lực toàn bộ.	Không đồng ý. Tài liệu kiểm chứng là Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2021 là chưa phù hợp, vì năm 2021 thực hiện lập và công bố danh mục văn bản hết hiệu lực của năm 2020.

TT	Tên cơ quan	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm						Lý do thẩm định lần 1	Giải trình lần 2 của các CQ, ĐV	Lý do thẩm định lần 2
			Tối đa	Tự chấm	TĐ lần 1	Trừ lần 1	TĐ lần 2	Trừ lần 2			
		2.2.2. Kết quả sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL sau rà soát	1	1	0	1.0			Không đồng ý. Đề nghị không chấm điểm tiêu chí này, vì tại tiêu chí chấm điểm nêu rõ "Đối với cơ quan, đơn vị trong năm không có văn bản QPPL phải công bố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thì không thực hiện đánh giá nội dung này".	Ủy ban nhân dân thành phố nhất trí với kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định.	Không có